TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 35/2020/QĐST- DS

Bình Đại, ngày 20 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST –DS ngày 24 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1956.

Địa chỉ: ấp VT, xã VQT, huyện BĐ, tỉnh BT.

- *Bị đơn*: **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp VĐ, xã VQT, huyện BĐ, tỉnh BT.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp VĐ, xã VQT, huyện BĐ, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị C thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Bà Huỳnh Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Thời gian và phương thức trả nợ là trả dần. Bà Huỳnh Thị C có nghĩa vụ trả bà Nguyễn Thị T mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian bắt đầu trả nợ là ngày 15 tháng 8 năm 2020 và ngày định kỳ trả nợ là ngày 15 hàng tháng.

Nếu bà Huỳnh Thị C vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào của tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thì phía bà Nguyễn Thị T có quyền yêu cầu thi hành án một lần của số tiền còn phải thi hành án để thu hồi toàn bộ nợ.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu bà C trả lãi số tiền trên.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà T không yêu cầu ông C cùng liên đới trả số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Huỳnh Thị C phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị T được miễn nộp toàn bộ án phí (do bà T thuộc trường hợp người cao tuổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo